

Hải Dương, ngày 03 tháng 11 năm 2024

**THÔNG BÁO CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU GÓP
NĂM HỌC 2024-2025**

- Căn cứ vào Thông tư số 55/2011/TT- BGDDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- Căn cứ vào công văn số 1569/SGDDĐT - KHTC ngày 08/09/2023 về việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ trong nhà trường năm học 2023-2024;
- Căn cứ QĐ số 04/2018/QĐ-UBND ngày 27/03/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Căn cứ vào Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 15/08/2024 về việc triển khai BHYT học sinh năm học 2024-2025;
- Căn cứ vào Kế hoạch thực hiện các khoản thu chi năm học 2024-2025 trong nhà trường lập ngày 15/10/2024;
- Căn cứ vào biên bản họp chi ủy, chi bộ và Hội đồng sư phạm nhà trường;
- Căn cứ vào biên bản thống nhất giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh về các khoản thu - chi năm học 2024-2025 ngày 19/10/2024;

Được sự nhất trí của phụ huynh học sinh trong toàn trường. Trường THCS Tứ Minh công khai kế hoạch Thu – Chi các khoản năm học 2024-2025 như sau:

IV. KẾ HOẠCH THU – CHI

1. Kế hoạch thu: (Đơn vị tính: 1.000đ)

ST T	Nguồn quỹ	Mức thu/hs/tháng (năm)	Sĩ số học sinh	Dự kiến số tiền phải thu	Dự kiến miễn giảm,	Tổng số tiền dự kiến thực thu	Công văn hướng dẫn thu
1	Học phí	105.000đ/HS/tháng	1.215	1.124.550	23.625	1.148.175	Công văn 1569/SGDDĐT-KHTC ngày 08/9/2023;



2	Học thêm	Học kỳ 1 7.000đ/HS/1 tiết	1.065	939.330	22.050	917.280	Theo NQ 17/2024/NQ- HĐND ngày 18/10/2024
		Học kỳ 2 7.000đ/HS/1 tiết	1.065	1.207.710	28.350	1.179.360	
		Tổng		2.147.040	50.400	2.096.640	
3	BHYT	884.520đ /hs/năm	1.150	1.017.198	0	1.017.198	Theo KH số 132/KH-UBND ngày 15/8/2024
4	Phí gửi xe	10.000đ/hs/ tháng	985 xe	88.650	0	88.650	Theo QĐ số 04/2018/QĐ- UBND ngày 27/3/2018
5	Tiền lao công	12.000đ/HS/ Tháng	1.215	131.220	4.860	126.360	Theo NQ 17/2024/NQ- HĐND ngày 18/10/2024
6	Tiền nước uống	6.500đ/HS/ tháng	1.215	71.077	2.632	68.445	Theo NQ 08/2022/NQ- HĐND ngày 08/12/2022
7	BHTT	Mức thu Theo công ty BH					Đây là khoản thu tự nguyện do CQBH triển khai và trực tiếp thu
8	Các khoản tài trợ	Nhà trường không vận động tài trợ từ phụ huynh					Thực hiện theo TT16/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

5
 0
 0
 1
 *

9	Kinh phí Hoạt động của Hội CMHS	Thực hiện theo Điều 10 Thông tư 55			110.000	Thực hiện theo Điều 10 Thông tư 55
---	---------------------------------	------------------------------------	--	--	---------	------------------------------------

2. Kế hoạch chi:

2.1. Học phí

- + Đẻ lại 40% chi cải cách tiền lương
- + 60% số thu còn lại chi thanh toán cá nhân và chi hoạt động chuyên môn theo quy định của tài chính và theo Quy chế chi tiêu nội bộ

2.2. Bảo hiểm y tế

- Dự kiến chi: 1.017.198.000đ nộp về Bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương

2.3. Phí gửi xe đạp

- Số tiền dự toán chi: 76.500.000 đồng
 - + Chi nộp thuế GTGT 5% : 3.825.000 đồng
 - + Chi nộp thuế TNDN 5%: 3.825.000 đồng
 - + Chi trả tiền trông xe: 63.000.000 đồng
 - + Chi làm vé xe và sửa chữa nhà để xe: 65.850.000 đồng

2.4. Dạy thêm, học thêm

- Số tiền dự toán thu:
 Học kỳ I: $1.065HS \times 126 \text{ tiết} \times 7.000\text{đ}/1 \text{ tiết} = 939.330.000\text{đồng}$
- Số tiền dự toán chi: 941.955.600 đồng
 - + Chi nộp thuế TNDN 2%: 18.786.600đồng
 - + Chi trả GV dạy 80% : 736.434.700đồng
 - + Chi công tác quản lý 15% : 138.081.500đồng.
 - + Chi điện, nước, hỗ trợ cơ sở vật chất 5%: 48.652.800đồng
- Số tiền dự toán thu:
 Học kỳ II: $1065hs \times 162 \text{ tiết} \times 7.000\text{đ}/1 \text{ tiết} = 1.207.710 \text{ đồng}$
- Số tiền dự toán chi: 1.203.898.000 đồng
 - + Chi nộp thuế TNDN 2%: 24.154.200đồng
 - + Chi trả GV dạy 80% : 946.844.600đồng
 - + Chi công tác quản lý 15%: 177.533.400đồng.
 - + Chi điện, nước, hỗ trợ cơ sở vật chất 5%: 55.365.800đồng

2.5. Bảo hiểm thân thể:

- Bảo hiểm thân thể học sinh là một loại hình bảo hiểm tự nguyện, được thiết kế riêng biệt nhằm bảo vệ sức khỏe, thân thể và tính mạng cho học sinh trước những rủi ro có thể xảy ra trong quá trình học tập và sinh hoạt. Năm học này nhà trường không trực tiếp thu tiền của học sinh mà công ty Bảo hiểm sẽ trực tiếp thu từ những phụ huynh học sinh cho con tham gia BHTT. Nhà trường làm công tác tuyên truyền tới phụ huynh học sinh về lợi

ích của việc tham gia BHTT và sẽ chịu trách nhiệm giám sát việc chi trả cho học sinh khi xảy ra ốm đau thương tật.

- Mức thu do công ty bảo hiểm phát động và trực tiếp thu từ phụ huynh học sinh trong cuộc họp phụ huynh học sinh đầu năm học.

2.6. Tiền Lao công:

- Số tiền dự toán chi: 126.360.000đồng
 - + Chi trả tiền thuê lao công quét dọn: 111.600.000đ
 - + Chi mua dụng cụ vệ sinh: 9.760.000đ

2.7 Tiền nước uống:

- Số tiền dự toán chi: 68.445.000 đồng
 - + Chi trả tiền mua nước đóng bình: 66.645.000đồng
 - + Chi cho bảo vệ giao nhận và quản lý nước, mua khay cốc, giá đựng nước nếu hỏng: 1.800.000đ

2.8 Các khoản tài trợ:

- Nhà trường tiếp nhận, quản lý, sử dụng các khoản tài trợ theo thông tư 16/2018/TT – BGD&ĐT ngày 03/08/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2.9. Tiền kinh phí hoạt động của Hội cha mẹ phụ huynh học sinh

- Dự kiến chi: 110.000.000 đồng (Chi tiết theo kế hoạch thu – chi của Hội cha mẹ phụ huynh học sinh)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Vũ Thị Hương

Hải Dương, ngày 03 tháng 11 năm 2024

NGƯỜI LẬP

Phạm Thị Thủy